TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:**833**/2019/QĐST-HNGĐ	*Tân Phú, ngày 25 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 396, 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử Dng án phí và lệ phí Tòa án

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 746/2019/HNST ngày 06 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu việc giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Xuân D, sinh năm 1941
- Bà Đỗ Thị Kim T , sinh năm 1945

HKTT : LBB, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú

Chổ ở hiện nay: Số 6 TN, phường TT, quận Tân Phú

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Xuân D và bà Đỗ Thị Kim T cùng thống nhất thuận tình ly hôn. Xét, việc thuận tình ly hôn của ông Nguyễn Xuân D và bà Đỗ Thị Kim T được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp Dng Điều 55 Luật hôn nhân gia đình, công nhận ông Nguyễn Xuân D và bà Đỗ Thị Kim T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: các con chung tên Nguyễn Đỗ Khiêm, sinh năm 1969 và Nguyễn Kiều Liên, sinh năm 1972 và Nguyễn Thu Hiền, sinh năm 1978 đã trưởng thành và phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]Về tài sản chung: ông Nguyễn Xuân D và bà Đỗ Thị Kim T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: ông Nguyễn Xuân D và bà Đỗ Thị Kim T xác nhận không có.

[5] Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do ông Nguyễn Xuân D và bà Đỗ Thị Kim T nộp, được cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí do ông D, bà T đã nộp theo biên lai số 0012498 ngày 06 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Xuân D và bà Đỗ Thị Kim T cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: các con chung tên Nguyễn Đỗ Khiêm, sinh năm 1969 và Nguyễn Kiều Liên, sinh năm 1972 và Nguyễn Thu Hiền, sinh năm 1978 đã trưởng thành và phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung : Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết**.**

Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

2. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do ông Nguyễn Xuân D và bà Đỗ Thị Kim T nộp, được cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí do ông D, bà T đã nộp theo biên lai số 0012498 ngày 06 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (Giang).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Cương